TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HĐ
TỈNH KIÊN GIANG

Bản án số: 30/2023/DS-ST
Ngày 26/4/2023
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HĐ, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hồng Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng

Ông Nguyễn Thành Thái

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Nguyễn Thanh Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Mậu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 97/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2023 về "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 4 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn:* **CÔNG TY TÀI CHÍNH TNHH MTV QT VN J** (viết tắt JIVF). Địa chỉ trụ sở: Lầu 15, Tòa nhà Centec, 72-74 Nguyễn Thị MK, phường VTS, Quận X, thành phố HCM.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **TANIGUCHI NBR** - Chức vụ: Tổng giám đốc (Vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **AKITA TSY** - Chức vụ: Giám đốc điều hành cấp cao Bộ phận Thẩm định và Quản lý công nợ (Theo văn bản ủy quyền số 58/2022/UQ-JIVFngày 06/12/2022) - (Vắng mặt).

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông **Lê Anh Nh** - Chức vụ: Nhân viên quản lý công nợ JIVF (Theo Văn bản ủy quyền số 84/2023/UQ-LM-JIVF ngày 10/4/2023) - (Có mặt).

- *Bị đơn:* Anh **Võ Thanh H**, sinh năm: 2003. Địa chỉ: ấp VB, xã SB, huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Anh Nh trình bày như sau:

Ngày 10/7/2022 anh Võ Thanh H có ký kết hợp đồng số 942760002986644000 với Công ty Tài Chính TNHH MTV QT VN J (viết tắt JIVF) để vay tiền mua xe máy theo hình thức trả góp hàng tháng, số tiền vay 27.800.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất thỏa thuận 4,3500%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, phương thức trả nợ theo tháng, ngày đến hạn trả nợ kỳ đầu tiên 12/8/2022, số tiền thanh toán mỗi tháng 1.901.234 đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng anh Võ Thanh H đã trả được số tiền 1.909.687 đồng, tạm tính đến ngày 22/10/2022 anh H còn nợ số tiền là 29.976.599 đồng (trong đó gốc 27.143.258 đồng, lãi 2.773.025 đồng, lãi quá hạn 24.316 đồng và phí quản lý khoản vay 36.000 đồng). Do anh H đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ khi đến hạn. Vì vậy, JIVF đã khởi kiện anh H tại Tòa án nhân dân huyện HĐ để yêu cầu anh H phải trả hết nợ cho JIVF.

Tại phiên tòa, người đại diện tham gia tố tụng của JIVF ông Lê Thanh Nh yêu cầu anh Võ Thanh H phải trả cho JIVF số tiền vay còn nợ tạm tính đến ngày 26/4/2023 là 35.785.874 đồng (trong đó gốc 26.474.306 đồng, lãi trong hạn 8.751.950 đồng, lãi quá hạn 451.618 đồng và phí quản lý khoản vay 108.000 đồng) và tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn, lãi quá hạn, các loại phí theo hợp đồng số 942760002986644000 ngày 10/7/2022 mà hai bên đã ký kết, thời gian tính lãi tiếp từ ngày 27/4/2023 cho đến khi trả hết nợ cho JIVF.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 31/3/2023 anh Võ Thanh H trình bày:

Anh Võ Thanh H thừa nhận có ký kết hợp đồng số 942760002986644000 với Công ty Tài Chính TNHH MTV QT VN J (viết tắt JIVF) để vay tiền mua xe máy. Số tiền vay, lãi suất cho vay, thời hạn vay và phương thức thanh toán như phía đại diện của JIVF trình bày là đúng. Khi vay tiền anh không thế chấp bất kỳ tài sản gì cho JIVF, trong quá trình thực hiện hợp đồng anh H có trả cho JIVF số tiền 1.909.687 đồng rồi không trả nữa cho đến nay. Do anh bị thất nghiệp, nên không có khả năng trả JIVF đúng hạn.

Nay theo yêu cầu khởi kiện của JIVF, thì anh H cũng đồng ý trả, nhưng anh mới xin được việc làm, nên anh xin được trả dần số nợ nêu trên cụ thể: Hàng tháng anh Hảo sẽ trả số tiền 1.901.234 đồng theo như thỏa thuận trong hợp đồng số 942760002986644000 ngày 10/7/2022 mà hai bên đã ký kết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ phát biểu quan điểm:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX): Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, HĐXX đã chấp hành đúng các quy định về pháp luật Tố tụng dân sự và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

- Về chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay thì nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của các đương sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài Chính TNHH MTV QT VN J (JIVF). Ghi nhận sự tự nguyện trả nợ của anh Võ Thanh H về việc tự nguyện trả nợ cho Công ty Tài Chính TNHH MTV QT VN J (JIVF); Anh Võ Thanh H phải có trách nhiệm trả cho JIVF số tiền tạm tính đến ngày 26/4/2023 là 35.785.874 đồng (trong đó gốc 26.474.306 đồng, lãi trong hạn 8.751.950 đồng, lãi quá hạn 451.618 đồng và phí quản lý khoản vay 108.000 đồng) và tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn, lãi quá hạn, các loại phí theo hợp đồng số 942760002986644000 ngày 10/7/2022 mà hai bên đã ký kết, thời gian tính lãi tiếp từ ngày 27/4/2023 cho đến khi trả hết nợ cho JIVF.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc anh H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Theo đơn khởi kiện Công ty Tài Chính TNHH MTV QT VN J yêu cầu anh Võ Thanh H phải trả số tiền vay còn nợ. Phía bị đơn cư trú tại ấp VB, xã SB, huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang. Xét thấy đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn anh Võ Thanh H có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Về nội dung vụ án:* Ngày 10/7/2022, anh Võ Thanh H có ký kết hợp đồng tín dụng số 942760002986644000 với Công ty Tài Chính TNHH MTV QT VN J (viết tắt JIVF) để vay tiền mua xe máy theo hình thức trả góp hàng tháng, số tiền vay 27.800.000 đồng, thời hạn vay 24 tháng, lãi suất thỏa thuận 4,3500%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, phương thức trả nợ theo tháng, ngày đến hạn trả nợ kỳ đầu tiên 12/8/2022, số tiền thanh toán mỗi tháng 1.901.234 đồng. Thực hiện hợp đồng anh Võ Thanh H đã trả được số tiền 3.811.687 đồng, tạm tính đến ngày 26/4/2023 anh H còn nợ là 35.785.874 đồng (trong đó gốc 26.474.306 đồng, lãi trong hạn 8.751.950 đồng, lãi quá hạn 451.618 đồng và phí quản lý khoản vay 108.000 đồng). Do anh H đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ khi đến hạn. Vì vậy, JIVF đã khởi kiện anh H yêu cầu anh H phải trả hết nợ cho JIVF.

Tại phiên tòa, người đại diện tham gia tố tụng của JIVF ông Lê Thanh Nh yêu cầu anh Võ Thanh H phải trả cho JIVF số tiền vay còn nợ tạm tính đến ngày 26/4/2023 là 35.785.874 đồng (trong đó gốc 26.474.306 đồng, lãi trong hạn 8.751.950 đồng, lãi quá hạn 451.618 đồng và phí quản lý khoản vay 108.000 đồng) và tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn, lãi quá hạn, các loại phí theo hợp đồng tín dụng số 942760002986644000 ngày 10/7/2022 mà hai bên đã ký kết, thời gian tính lãi tiếp từ ngày 27/4/2023 cho đến khi trả hết nợ cho JIVF.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, HĐXX xét thấy: Tại hợp đồng tín dụng số 942760002986644000, giấy đề nghị vay kiêm phương án sử dụng vốn (hợp đồng điện tử) mà phía nguyên đơn cung cấp, thể hiện đầy đủ việc giao kết giữa JIFV với anh H về số tiền vay, thời hạn vay, lãi suất và mục đích vay, cũng như phương thức thanh toán. Ngoài ra, nguyên đơn còn cung cấp một hóa đơn bán lẽ ngày 10/7/2022 của Cửa hàng xe máy Linh Nga có nội dung người mua hàng là anh Võ Thanh H, mua một chiếc xe mô tô Exciter với giá 27.800.000 đồng và có chữ ký tên "" và ghi họ tên "Võ Thanh H" phía dưới người mua hàng, điều này hoàn toàn trùng khớp với thông tin ghi trong hợp đồng tín dụng về sử dụng vốn vay để mua xe máy. Hơn nữa, phía anh H cũng thừa nhận rằng anh có vay tiền của JIVF để mua xe máy với số tiền 27.800.000 đồng và khoản nợ vay trên của JIVF, hiện nay anh vẫn chưa trả. Nay JIVF khởi kiện, thì anh H cũng đồng ý trả nợ theo yêu cầu của JIVF, HĐXX thấy rằng việc đồng ý trả nợ của anh H là hoàn toàn tự nguyện, nên cần thiết ghi nhận.

Do đó, yêu cầu khởi kiện của JIVF là có cơ sở nên được chấp nhận, anh H có trách nhiệm trả nợ cho JIVF số tiền vay còn nợ tạm tính đến ngày 26/4/2023 là 35.785.874 đồng (trong đó gốc 26.474.306 đồng, lãi trong hạn 8.751.950 đồng, lãi quá hạn 451.618 đồng và phí quản lý khoản vay 108.000 đồng) và tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn, lãi quá hạn, các loại phí theo hợp đồng số 942760002986644000

ngày 10/7/2022 mà hai bên đã ký kết, thời gian tính lãi tiếp từ ngày 27/4/2023 cho đến khi trả hết nợ cho JIVF.

[4] Xét yêu cầu của anh Võ Thanh H xin được trả dần số nợ trên, nhưng không được JIVF đồng ý. Căn cứ theo quy định tại mục 1 phần III Thông tư liên tịch số 01 ngày 19/6/1997 của TANDTC - VKSNDTC- Bộ Tư pháp - Bộ Tài chính quy định "…*Tòa án không tự ấn định trong bản án, quyết định thời điểm hoặc thời hạn bên có nghĩa vụ thi hành* …". Vì vậy, yêu cầu này của anh H là không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xét ý kiến của Kiểm sát viên tham gia tại phiên tòa là có căn cứ, nên được HĐXX chấp nhận trong quá trình nghị án.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền phải trả cho JIVF (35.785.874 đồng x 5%) là 1.789.000 đồng.

Do yêu cầu khởi kiện của JIVF được HĐXX chấp nhận, nên không phải nộp án phí. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp cho JIVF.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 227, 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 463, 466, 467 và Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng;

- Áp dụng các Điều 7, 8, 12 và Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

- Áp dụng các Điều 9, 10 Thông tư số 43/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam quy định cho vay tiêu dùng của Công ty tài chính.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài Chính TNHH MTV QT VN J về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với anh Võ Thanh H.

Buộc anh Võ Thanh Hảo trả cho Công ty Tài Chính TNHH MTV QT VN J với tổng số tiền 35.785.874đ (*Ba mươi lăm triệu bảy trăm tám mươi lăm nghìn tám trăm bảy mươi bốn đồng*) và tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn, lãi quá hạn, các loại phí theo hợp đồng tín dụng số 942760002986644000 ngày 10/7/2022, thời gian tính lãi tiếp từ ngày 27/4/2023 cho đến khi trả hết nợ cho JIVF.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc anh Võ Thanh H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.789.000đ (*Một triệu bảy trăm tám mươi chín nghìn đồng*).

Hoàn trả cho Công ty Tài Chính TNHH MTV QT VN J số tiền tạm ứng án phí đã nộp 749.000đ *(Bảy trăm bốn mươi chín nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0004439 ngày 17/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ, tỉnh Kiên Giang (Do Lê Anh Nh nộp thay).

3. Quyền kháng cáo: Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/4/2023). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện HĐ;
- Chi cục THADS huyện HĐ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Trịnh Thị Hồng Điệp